

THƯ MỤC

TẠP CHÍ XÂY DỰNG SỐ 8 NĂM 2018

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Xây dựng số 8 năm 2018.

1. Giám sát đầu tư dự án PPP những vướng mắc bất cập và giải pháp/ Đặng Thị Dinh Loan// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 3 – 6

Tóm tắt: Năm 2017, Bộ Tài chính có thông báo về nợ công với con số đưa ra khoảng 3,1 triệu tỷ đồng (tăng 300 nghìn tỷ so với năm trước). Phần nợ được Chính phủ đi vay nhằm chi tiêu trong nhiều năm luôn nằm trong “báo động đỏ”, không năm nào nguồn thu ngân sách đủ cho Nhà nước chi dụng. Trong điều kiện kinh tế hiện nay, vốn ngân sách Nhà nước ta rất hạn hẹp, để phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng và dịch vụ công, hình thức đầu tư đối tác công – tư (PPP) đang là một xu thế tất yếu.

Từ khóa: Giám sát đầu tư; Dự án PPP; Hình thức đầu tư đối tác công – tư

2. Ảnh hưởng của thành phần hạt mịn silicafume và hạt nanosilica đến tính chất của bê tông/ Đoàn Duy Khánh// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 7 – 11

Tóm tắt: Bài báo này xem xét ảnh hưởng của thành phần hạt mịn silicafume và hạt nanosilica đến cường độ chịu nén của kết cấu bê tông. Nghiên cứu thực nghiệm được tiến hành tại Phòng LasXD:1691, Tp. Biên Hòa với các vật liệu thí nghiệm hiện có tại Việt Nam.

Từ khóa: Cường độ chịu nén; nanosilica; silicafume

3. Mất nước của bê tông tự lèn thời gian đầu đóng rắn trong điều kiện khí hậu nóng ẩm/ Nguyễn Hùng Cường, Lưu Văn Thực, Hồ Ngọc Khoa// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 12 – 14

Tóm tắt: Bài báo trình bày kết quả nghiên cứu thực nghiệm quá trình bay hơi nước ở những điều kiện bảo dưỡng khác nhau trong giai đoạn đầu đóng rắn của bê tông tự lèn (BTTL) và ảnh hưởng của nó đến sự phát triển cường độ bê tông. Thí nghiệm được thực hiện trong điều kiện môi trường tự nhiên ở Việt Nam, giống như điều kiện thi công bê tông đổ tại chỗ tại công trường. Từ kết quả nghiên cứu, một số giải pháp bảo dưỡng BTTL phù hợp với điều kiện thời tiết được đề xuất nhằm đảm bảo chất lượng bê tông.

Từ khóa: Bê tông tự lèn; Quá trình bay hơi; Mất nước bê tông; Bảo dưỡng bê tông

4. Các yếu tố gây stress trong công việc của kỹ sư thiết kế xây dựng/ Lê Hồng Vân, Lê Hoài Long// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 15 – 18

Tóm tắt: Bài báo trình bày các yếu tố gây stress trong công việc mà đối tượng cụ thể là các kỹ sư thiết kế xây dựng. Từ đó đưa ra những nhìn nhận và đề xuất hướng giải quyết để làm thế nào quản lý stress trong công việc của kỹ sư thiết kế xây dựng và xem nó như một tác động tích cực cho quá trình làm việc và hoàn thiện bản thân, đề ra những giải pháp giúp kỹ sư thiết kế xây dựng làm việc theo tổ chức hiệu quả.

Từ khóa: Stress; Kỹ sư thiết kế xây dựng

5. Tổ hợp kiến trúc các công trình dân sinh thích hợp với điều kiện khí hậu tại huyện đảo Trường Sa/ Lê Kim Thu// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 19 – 21

Tóm tắt: Nội dung chính của bài báo bao gồm: Việc nghiên cứu giải pháp tổ chức không gian kiến trúc công trình tại các huyện đảo ngoài biển khơi là một vấn đề không đơn giản, do những yếu tố khí hậu khắc nghiệt, cũng như những hiện tượng thời tiết cực đoan giữa biển khơi kết hợp với sự biến đổi khí hậu và nước biển dâng tác động đến. Từ đó đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm cải thiện môi trường sống của cư dân trên đảo được tốt hơn.

Từ khóa: Trường Sa; Khí hậu; Tổ hợp kiến trúc

6. Nghiên cứu sự làm việc của tấm sàn nhẹ sử dụng bê tông polystyrene kết cấu/ Hoàng Minh Đức, Lê Phụng Ly, Ngô Mạnh Toàn// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 22 – 25

Tóm tắt: Bê tông polystyrene kết cấu có tiềm năng sử dụng cho các cấu kiện chịu lực trong công trình xây dựng. Tuy nhiên, cho đến nay, các số liệu phục vụ tính toán chưa đầy đủ và các tiêu chuẩn thiết kế chưa đề cập đến loại bê tông này. Kết quả thí nghiệm trình bày trong bài báo này cho thấy tấm sàn bê tông polystyrene kết cấu có ứng xử dưới tải trọng giống như sử dụng bê tông nặng và sử dụng bê tông keramzit. Ở cùng cấp gia tải, cùng cấu tạo thép, cùng mức độ và khối lượng thể tích, độ võng của tấm sàn bê tông polystyrene kết cấu nhỏ hơn độ võng của tấm sàn bê tông keramzit. Nghiên cứu cũng cho thấy kết quả tính toán tấm sàn bê tông polystyrene kết cấu theo TCVN 5574:2012 với giá trị cường độ chịu nén và modun đàn hồi thực tế phù hợp với kết quả thí nghiệm gia tải.

Từ khóa: Bê tông nhẹ; Bê tông polystyrene kết cấu

7. Đánh giá ứng xử của tháp ăngten có hình dạng tiết diện khác nhau/ Lê Anh Tuấn, Lê Tấn Thanh Chương// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 26 – 29

Tóm tắt: Ngày nay, các công trình tháp ăngten được thiết kế có nhiều hình dạng và chiều cao khác nhau để đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và thẩm mỹ kiến trúc của công trình. Các công trình thép trên thế giới cũng như Việt Nam ngày càng nhiều, quy mô và chiều cao

ngày càng lớn, nhưng các tiêu chuẩn Việt Nam, EUROCODES, ACI... cũng chưa đề cập cụ thể về việc lựa chọn hình dạng tiết diện mặt cắt ngang của tháp phù hợp với từng độ cao khác nhau. Ngoài ra tải trọng tác dụng vào tháp đặc biệt là tải trọng ngang cũng ảnh hưởng đáng kể. Việc nghiên cứu đánh giá ứng xử các dạng kết cấu thép này nhằm cung cấp cho người thiết kế có cái nhìn tổng quát hơn và đưa ra lựa chọn thiết kế hình dạng mặt cắt ngang tháp phù hợp.

Từ khóa: Tháp ăngten; Mặt cắt ngang tháp; Tải trọng gió; Tải trọng động đất; Kết cấu tháp

8. Phương thức “đổi hạ tầng lấy đất” để tạo vốn xây đường tại thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Bảo Thành// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 30 – 34

Tóm tắt: Nghiên cứu này tìm hiểu cơ chế dùng hạ tầng đổi lấy đất có thật sự hiệu quả để tạo quỹ đầu tư các dự án đường hay không, đây là một cách hay trong BT (Xây dựng - Chuyển giao) để thay thế mô hình BOT (Xây dựng - Vận hành - Chuyển giao). Sau khi nghiên cứu tác giả nhận ra là cách này chỉ hiệu quả tại những nơi có thị trường địa ốc hưng thịnh, nhà đầu tư thực sự mạnh về tài chính và dự án hạ tầng phải lớn. Nên tại VN, cơ chế này sẽ chỉ vận hành tốt tại các thành phố lớn như Hà Nội hoặc Tp. HCM, áp dụng tại các thành phố nhỏ sẽ khó có hiệu quả. Ngoài ra cơ chế dùng hạ tầng để lấy đất đang hoạt động trong hoàn cảnh chưa có quy định cụ thể, Chính phủ cần hoàn thiện thêm nhiều luật về BT để có thể áp dụng rộng rãi, nhưng chỉ nên là giải pháp ngắn hạn.

Từ khóa: Vốn từ đất đai; Giao thông; Dự án BT

8. Phương thức “đổi hạ tầng lấy đất” để tạo vốn xây đường tại thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Bảo Thành// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 30 – 34

Tóm tắt: Nghiên cứu này tìm hiểu cơ chế dùng hạ tầng đổi lấy đất có thật sự hiệu quả để tạo quỹ đầu tư các dự án đường hay không, đây là một cách hay trong BT (Xây dựng - Chuyển giao) để thay thế mô hình BOT (Xây dựng - Vận hành - Chuyển giao). Sau khi nghiên cứu tác giả nhận ra là cách này chỉ hiệu quả tại những nơi có thị trường địa ốc hưng thịnh, nhà đầu tư thực sự mạnh về tài chính và dự án hạ tầng phải lớn. Nên tại VN, cơ chế này sẽ chỉ vận hành tốt tại các thành phố lớn như Hà Nội hoặc Tp. HCM, áp dụng tại các thành phố nhỏ sẽ khó có hiệu quả. Ngoài ra cơ chế dùng hạ tầng để lấy đất đang hoạt động trong hoàn cảnh chưa có quy định cụ thể, Chính phủ cần hoàn thiện thêm nhiều luật về BT để có thể áp dụng rộng rãi, nhưng chỉ nên là giải pháp ngắn hạn.

Từ khóa: Vốn từ đất đai; Giao thông; Dự án BT

9. Cải thiện điều kiện vi khí hậu do Trung tâm Học liệu Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng theo hướng tiết kiệm năng lượng/ Nguyễn Đình Huấn, Lê Trung Tân// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 35 – 39

Tóm tắt: Trung tâm Học liệu Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng hiện nay tiêu tốn khá nhiều điện năng cho hệ thống điều hòa không khí trung tâm nhưng vẫn không giải quyết tốt điều kiện vi khí hậu bên trong công trình. Nghiên cứu đã chỉ ra các bất cập liên quan đến thiết kế kiến trúc, vận hành bảo dưỡng hệ thống điều hòa. Đặc biệt là chế độ nhiệt ở các thời điểm khác nhau. Các giải pháp đề xuất được đưa ra nhằm giải quyết hai vấn đề lớn: tiết kiệm điện năng nhưng vẫn đảm bảo điều kiện tiện nghi bên trong công trình. Giải pháp thông gió tự nhiên có thể tiết kiệm được 40% điện năng, giải pháp che nắng tiết kiệm được khoảng 10% điện năng của hệ thống điều hòa không khí trung tâm đang vận hành.

Từ khóa: Trung tâm Học liệu; Thông gió; Tiết kiệm năng lượng

10. Đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục đại học góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục đại học/ Nguyễn Minh Huyền Trang// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 40 – 45

Tóm tắt: Trong quá trình toàn cầu hóa, giáo dục đại học không thể đứng ngoài lề và thực sự đã có bước chuyển mình để hòa nhập với tình hình mới. Hiện nay, vấn đề quản lý trường đại học một cách hiệu quả hơn, xây dựng và phát triển nhà trường trở thành những cơ sở đào tạo có chất lượng cao và có uy tín hơn đang là thách thức của các nhà quản lý giáo dục đại học Việt Nam. Hoạt động Đảm bảo chất lượng (ĐBCL) và Kiểm định chất lượng (KĐCL) tại Việt nam đang là yêu cầu bắt buộc đối với tất cả các cơ sở giáo dục (CSGD), trong đó đối với CSGD đại học là hết sức cần thiết quan trọng. ĐBCL và KĐCL góp phần đảm bảo, khẳng định hiệu quả của các CSGD đại học.

Từ khóa: Đảm bảo chất lượng; Kiểm định chất lượng; Hiệu quả cơ sở giáo dục đại học

11. Giải pháp xây dựng đập ngầm để tạo nguồn nước cấp tầng nông tại vùng khan hiếm nước (Phân tích cho khu vực ven biển Ninh Thuận – Việt Nam)/ Nguyễn Minh Ngọc// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 46 – 49

Tóm tắt: Đập ngầm là hệ thống đập được xây dựng ngầm trong lòng đất, phục vụ cho công tác lưu trữ và dâng cao mực nước ngầm tầng nông. Đối với vùng có điều kiện khí hậu khắc nghiệt, lượng mưa ít, đất phát sinh hoang hóa, mực nước ngầm thấp, thì khả năng cấp nước hạn chế, nên giải pháp đập ngầm sẽ có tác dụng nâng cao mực nước ngầm, đáp ứng cấp nước trong thời kỳ mùa khô. Tại vùng ven biển ngoài việc trữ nước còn giúp việc hạn chế xâm nhập mặn. Bài báo trình bày khái quát về đập ngầm, các giải pháp xây dựng đập và phạm vi áp dụng, đồng thời đề xuất giải cấp nước cho vùng khan hiếm nước tại tỉnh Ninh Thuận.

Từ khóa: Đập ngầm; Ninh Thuận; Địa chất thủy văn; Giải pháp cấp nước

12. Tổng quan về co ngấn cột và phương pháp bù co trong nhà siêu cao tầng/ Nguyễn Đức Xuân, Nguyễn Sỹ Hùng// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 50 – 55

Tóm tắt: Bài báo trình bày tổng quan các nghiên cứu về co ngấn cột và phương pháp bù co trong nhà siêu cao tầng. Co ngấn cột là hiện tượng cần được tính đến khi thiết kế, thi công nhà siêu cao tầng. Hậu quả của sự co ngấn cột không đều là phát sinh nội lực thứ cấp, có thể gây ra sự phá hỏng cho các bộ phận phi kết cấu lẫn bộ phận kết cấu. Sự co ngấn cột là sự tổng hợp của nhiều nguyên nhân như biến dạng đàn hồi co ngót, từ biến của bê tông. Mỗi nguyên nhân kể trên lại phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác. Các phương pháp bù co thường được đề xuất dựa trên kết quả lý thuyết tính toán mà chưa kể đến các yếu tố thực tế như kết quả thí nghiệm vật liệu, yếu tố môi trường và đặc biệt là kết quả đo co ngấn hiện trường. Vì vậy đề dự đoán và thực hiện bù co trong thi công một cách hiệu quả cần phải tính đến tất cả yếu tố đã nêu ở trên.

Từ khóa: Siêu cao tầng; Co ngấn cột; Co ngót; Từ biến; Kết cấu bê tông; Bù co

13. Nghiên cứu thực nghiệm về hệ số nhóm cọc trong đất cát, đất sét và đất hỗn hợp cát – sét trên mô hình vật lý/ Nguyễn Sỹ Hùng, Phạm Quốc Minh, Dương Hồng Thắm// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 56 – 64

Tóm tắt: Trong bài báo này, tác giả sử dụng một mô hình thực nghiệm thu nhỏ để thí nghiệm nén tĩnh trên cọc đơn và nhóm cọc nhằm phân tích các yếu tố ảnh hưởng đối với hệ số nhóm. Các loại đất nền giả lập gồm ba loại đất là đất cát, đất cát – sét xen kẽ, đất sét. Tổng cộng 24 thí nghiệm đã được thực hiện với các tỷ lệ khoảng cách/ đường kính cọc (S/d), chiều dài/ đường kính cọc (L/d) thay đổi.

Từ khóa: Mô hình vật lý; Hệ số nhóm; Thí nghiệm nén tĩnh; Móng cọc; Đất cát; Đất sét

14. Hiệu chuẩn thông số địa kỹ thuật cho mô hình Plaxis 2D để xác định khả năng chịu tải của nền sau khi gia cố cừ tràm/ Nguyễn Tân Phi, Dương Hồng Thắm// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 65 – 70

Tóm tắt: Nội dung bài báo này tập trung vào việc hiệu chỉnh những thông số đất nền có được từ những thí nghiệm trong phòng thông thường trên các mẫu khoan, để dùng vào mô hình Plaxis. Kết quả bản nén tĩnh hiện trường được dùng phân tích ngược mô hình số để rút ra các thông số cơ lý chủ yếu của đất cát pha và sét pha.

Từ khóa: Hiệu chuẩn mô hình số; Nền gia cố cừ tràm; Bản nén hiện trường; Khả năng chịu tải

15. Vai trò và định hướng hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê nhà ở xã hội/ Nguyễn Thị Việt Nga// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 71 – 72

Tóm tắt: Phát triển nhà ở xã hội là quan trọng trong chính sách an ninh xã hội. Việc đánh giá hiệu quả của công tác phát triển, quản lý nhà ở xã hội theo đúng mục tiêu, định hướng lãnh đạo của Đảng và Nhà nước bằng phương pháp định lượng thông qua hệ thống chỉ tiêu thống kê nhà ở xã hội là đảm bảo độ chính xác cao. Qua nghiên cứu, các chỉ tiêu trong lĩnh vực nhà ở xã hội chỉ có 1 chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu của Bộ Xây dựng. Do vậy, việc bổ sung, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê nhà ở xã hội đáp ứng đầy đủ thông tin nhằm phục vụ công tác quản lý, điều hành nhà ở xã hội của các cơ quan hoạch định chính sách là hết sức cần thiết.

Từ khóa: Nhà ở xã hội; Hệ thống chỉ tiêu

16. Phân tích động lực học dầm liên tục chịu tải di động có xét có xét đến lực hãm/ Nguyễn Trọng Phước, Lê Hoài Thương// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 73 – 78

Tóm tắt: Bài báo này phân tích động của dầm liên tục nhiều nhịp chịu tác dụng của tải trọng di động có xét có xét đến tải trọng hãm (lực thắng). Mô hình tải di động được chọn gồm có khối lượng thân xe và bánh xe và các lò xo liên kết với nhau tương tự như hệ dao động theo phương thẳng đứng di động qua dầm.

Từ khóa: Dầm liên tục; Phân tích động; Lực hãm; Lực di động

17. Ứng xử động của dầm vật liệu chức năng trên nền đàn hồi phi tuyến chịu tải trọng điều hòa di động/ Huỳnh Văn Quang, Nguyễn Trọng Phước// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 79 – 84

Tóm tắt: Bài báo này phân tích ứng xử động của dầm vật liệu chức năng trên nền đàn hồi phi tuyến chịu tải trọng điều hòa di động dựa trên lý thuyết dầm Timoshenko. Đặc trưng của vật liệu chức năng biến thiên theo chiều dày dưới dạng hàm lũy thừa. Nền có ứng xử phi tuyến được thể hiện quan hệ bậc ba giữa lực và chuyển vị, mô tả tính năng bền của nền. Phương trình chuyển động của dầm được thiết lập dựa trên nguyên lý năng lượng Hamilton dưới dạng phương trình Lagrange. Một chương trình máy tính để giải bài toán phi tuyến dựa trên thuật toán Newmark kết hợp Newton Raphson cũng được viết bằng ngôn ngữ lập trình Matlab để phân tích số liệu cho bài toán này.

Từ khóa: Dầm vật liệu chức năng; Nền đàn hồi phi tuyến; Tải điều hòa di động

18. Ảnh hưởng của việc bản sàn tham gia làm việc chung với dầm tới cốt thép sàn trong kết cấu sàn toàn khối/ Phạm Thị Lan// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 85 – 88

Tóm tắt: Bài báo này so sánh cốt thép chịu lực của bản sàn theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5574 – 2012 với Tiêu chuẩn Châu Âu EC – 2. Từ đó cho thấy ảnh hưởng của lực cắt giữa cánh và sườn của tiết diện chữ T hoặc I đến cốt thép trong sàn là khá lớn.

Từ khóa: Thiết kế cốt thép sàn; Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5574 – 2012; Tiêu chuẩn Châu Âu EC – 2; Tiết diện chữ T

19. Ảnh hưởng thành phần bột khoáng đến cường độ kéo uốn của bê tông nhựa nóng/ Trần Thị Thu Thảo, Đặng Trần Đăng Khoa// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 89 – 91

Tóm tắt: Bài báo trình bày kết quả thí nghiệm trong phòng xác định chỉ tiêu cường độ kéo uốn của BTNC12.5 và BTNC19 khi sử dụng các loại bột khoáng, tỷ lệ phối trộn của các loại bột khoáng khác nhau. Bột khoáng sử dụng là bột khoáng đạt chuẩn Hà Nam và thay thế bột khoáng đạt chuẩn hoặc một phần bột khoáng đạt chuẩn bằng bột vôi thủy hóa Vbay và bột đá tận dụng từ quá trình sản xuất bê tông nhựa tại trạm trộn Phước Thịnh Phát. Nhằm tìm ra loại bột khoáng có thể tạo ra được loại bê tông nhựa có chỉ tiêu cường độ kéo uốn cao.

Từ khóa: Bê tông nhựa nóng; Bột khoáng; Bột vôi thủy hóa; Cường độ kéo uốn

20. Ảnh hưởng công đầm nén đến chất lượng mặt đường cấp phối đá dăm gia cố xi măng/ Trần Thị Thu Thảo, Trần Trung Hiếu// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 92 – 95

Tóm tắt: Bài viết trình bày một số kết quả nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của công đầm nén đến chất lượng cấu vật liệu cấp phối đá dăm gia cố xi măng trong công tác xây dựng đường ô tô. Kết quả cho thấy công đầm nén ảnh hưởng rất nhiều tới cường độ chịu nén và cường độ chịu ép chệch của hỗn hợp cấp phối đá dăm gia cố xi măng. Vì vậy nghiên cứu để chỉ ra tầm quan trọng của công đầm nén cho mặt đường cấp phối đá dăm gia cố xi măng. Từ đó giúp định hướng cho các nhà thiết kế, nhà thi công dễ dàng hơn trong việc thiết kế và đề xuất công đầm nén cho mặt đường cấp phối đá dăm gia cố xi măng. Từ đó có những nhận định đánh giá ban đầu để tăng cường nâng cao công tác đảm bảo chất lượng trong quá trình thi công. Nhằm nâng cao chất lượng cũng như tuổi thọ cho loại mặt đường này.

Từ khóa: Cấp phối đá dăm gia cố xi măng; Cường độ chịu nén; Cường độ ép chệch; Đầm nén

21. Mô hình vật liệu cho cát san hô lẫn vụn cành bão hòa nước sử dụng trong AutoDyn/ Trịnh Trung Tiến// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 96 – 100

Tóm tắt: Để khảo sát được ứng xử của công trình ngầm trong môi trường cát san hô lẫn vụn cành bão hòa nước chịu tác dụng của tải trọng nổ bằng phần mềm AutoDyn, cần phải xây dựng mô hình vật liệu cho cát san hô lẫn vụn cành bão hòa nước. Trong bài báo này tác giả trình bày cơ sở lý thuyết xây dựng mô hình vật liệu và kết quả mô hình vật liệu của cát san hô lẫn vụn cành bão hòa nước sử dụng phần mềm AutoDyn.

Từ khóa: Mô hình vật liệu; Cát san hô bão hòa nước; Tải trọng nổ; AutoDyn

22. Giải pháp sửa chữa, tăng cường sàn panel lắp ghép bằng bê tông cốt lưới dệt/ Vũ Văn Hiệp, Ngô Đăng Quang, Nguyễn Huy Cường// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 101 – 104

Tóm tắt: Bài báo này trình bày giải pháp sửa chữa, tăng cường cho kết cấu sàn panel bê tông cốt thép bằng bê tông cốt lưới dệt. Kết cấu sàn panel bị hư hỏng được trát một lớp bê tông cốt lưới dệt mỏng phía dưới. Lớp bê tông cốt lưới dệt mỏng đóng vai trò như lớp vỏ, bảo vệ và tăng cường khả năng chịu lực cho kết cấu sàn panel.

Từ khóa: Bê tông cốt lưới dệt; Tăng cường; Sàn

23. Nghiên cứu ảnh hưởng của thành phần và lượng dùng chất kết dính đến tính chất của bê tông khí chung áp/ Trần Lê Hồng, Vũ Xuân Đạt// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 105 – 108

Tóm tắt: Để nâng cao chất lượng sản phẩm, giúp quá trình sản xuất đạt hiệu quả thì cần tìm ra một lượng dùng chất kết dính tối ưu. Với nhận định trên, việc nghiên cứu ảnh hưởng của thành phần và lượng dùng chất kết dính đến tính chất của bê tông khí chung áp để tìm ra một cấp phối hợp lý là hết sức cần thiết.

Từ khóa: Bê tông khí chung áp; Chất kết dính

24. Tính tần số dao động riêng của hệ dầm bằng phương pháp phần tử hữu hạn/ Trịnh Tự Lực// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 109 – 112

Tóm tắt: Phương pháp phần tử hữu hạn (PTHH) là một phương pháp quan trọng và không thể thiếu được đối với người kỹ sư dùng để phân tích và thiết kế kết cấu. Trong các công trình xây dựng, việc xác định được các tần số dao động riêng của hệ kết cấu là nhiệm vụ quan trọng. Vì vậy bài báo sẽ trình bày việc sử dụng phương pháp PTHH với việc xác định được các tần số dao động riêng của hệ dầm.

Từ khóa: Phần tử hữu hạn; Dao động riêng dầm

25. Nhận dạng và phân loại các rủi ro trong dự án phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo hình thức đối tác công tư tại Đà Nẵng/ Phạm Thị Trang// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 113 – 119

Tóm tắt: Việc nhận dạng và phân loại hợp lý các nhân tố rủi ro trong các dự án phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo hình thức đối tác công tư tại Đà Nẵng là một giai đoạn quan trọng nhằm quản lý tốt các rủi ro thường hay xảy ra. Do vậy, bài báo đã nghiên cứu nhận dạng và phân nhóm các nhân tố rủi ro một cách chính xác nhằm nâng cao hiệu quả của

việc quản lý rủi ro cho các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo hình thức đối tác công tư tại Đà Nẵng.

Từ khóa: Kiểm soát rủi ro; Quản lý rủi ro; Quản trị rủi ro; Rủi ro cơ sở hạ tầng kỹ thuật

26. Ứng xử bám dính của liên kết CFRP – bê tông: Ảnh hưởng của bề rộng dán tấm/ Hoàng Anh Tuấn, ...// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 124 – 128

Tóm tắt: Bài báo trình bày kết quả nghiên cứu thực nghiệm về ảnh hưởng của bề rộng tấm CFRP và cường độ bê tông đến ứng xử bám dính giữa tấm CFRP với bê tông. Chương trình thực nghiệm áp dụng phương pháp kéo trượt một mặt thực hiện trên chín mẫu bê tông được gia cường bằng tấm CFRP. Các thông số khảo sát bao gồm bề rộng tấm CFRP (50, 100 và 150 mm) và cường độ bê tông (28, 48 và 61 Mpa).

Từ khóa: Ứng xử bám dính của liên kết CFRP; Phương pháp kéo trượt một mặt; Bề rộng tấm CFRP; Cường độ bê tông; Cường độ bám dính

27. Đặc tính bám dính của tấm CFRP với bê tông trong các môi trường trong nhà, nước ngọt, nước muối và kiềm/ Nguyễn Minh Long, ...// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 129 – 133

Tóm tắt: Bài báo này trình bày một khảo sát thực nghiệm về độ bền bám dính của tấm CFRP với bê tông trong bốn môi trường điển hình, bao gồm môi trường trong nhà, nước ngọt, nước muối và kiềm theo thời gian. Chương trình thực nghiệm được thực hiện trên 60 mẫu bê tông gia cường tấm CFRP chịu tác động của chu trình khô/ ẩ trong thời gian 180 ngày (chu kỳ).

Từ khóa: Chu kỳ khô/ ẩ; Độ bền bám dính; Liên kết CFRP - bê tông

28. Tính toán tỷ lệ hợp lý giữa các nhịp khung/ Trịnh Tự Lực// Tạp chí Xây dựng .- Số 8/2018 .- Tr. 134 – 136

Tóm tắt: Trong xây dựng công trình, việc thiết kế hợp lý các công trình luôn được quan tâm với người kỹ sư kết cấu. Thiết kế hợp lý sẽ dẫn đến giảm được kích thước các cấu kiện, tiết kiệm vật liệu. Bài báo trình bày việc tính toán tỷ lệ giữa các nhịp khung để kết cấu đạt được thể năng biến dạng cực tiểu, một trong các tiêu chuẩn để thiết kế các công trình hợp lý về mặt kinh tế và kỹ thuật.

Từ khóa: Thiết kế hợp lý; Thể năng biến dạng; Tỷ lệ nhịp khung

Trung tâm Thông tin Thư viện